SỞ Y TẾ
30.05.2021
16:25:05
+07:00

CN CÔNG TY CP BV ĐKQT VINMEC
Bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/2021/BC-VMNT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 05 năm 2021

V/v *báo cáo nhân sự chuyên môn tại Vinmec Nha Trang tính đến ngày 26/05/2021*

SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 12954
Ngày: 28.5.21
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: **SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- *Căn cứ theo Công văn số 111/2019/BC-VMNT vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 10/10/2019*
- *Căn cứ Công văn số 1060/SYT-NVY vv báo cáo danh sách đăng ký người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*
- *Căn cứ Công văn số 43/2020/BC-VMNT SYT-NVY vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 01/04/2020*
- *Căn cứ Công văn số 119/2020/BC-VMNT SYT-NVY vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 01/10/2020*
- *Căn cứ Công văn số 09/2021/BC-VMNT vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 01/1/2021*
- *Căn cứ Công văn số 116/2021/BC-VMNT vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 26/1/2021*
- *Căn cứ Công văn số 302/2021/BC-VMNT vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 02/03/2021*
- *Căn cứ Công văn số 316/2021/BC-VMNT vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 17/03/2021*
- *Căn cứ Công văn số 408/2021/BC-VMNT vv báo cáo nhân sự y tế bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đến 12/04/2021*

Bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang xin báo cáo đến Sở y tế tỉnh Khánh Hòa tình hình nhân sự chuyên môn tại Bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang tính đến ngày 12/04/2021 như sau:

1. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện theo danh sách đính kèm, trong đó:

LOẠI HỢP ĐỒNG	BÁC SĨ	DƯỢC SĨ	ĐIỀU DƯỠNG	HỘ SINH VIÊN	KỸ THUẬT VIÊN	TỔNG SỐ
Toàn thời gian	49	15	140	19	21	244
Bán thời gian	4	N/A	N/A	N/A	N/A	4
Tổng số nhân viên y tế						**248**

2. Danh sách đăng kí người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh mới tại bệnh viện:

LOẠI HỢP ĐỒNG	BÁC SĨ	DƯỢC SĨ	ĐIỀU DƯỠNG	HỘ SINH VIÊN	KỸ THUẬT VIÊN	TỔNG SỐ
Toàn thời gian	01	N/A	01	N/A	N/A	02
Bán thời gian	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	0
Tổng số nhân viên y tế mới						**02**

3. Danh sách nhân viên y tế đăng kí hành nghề tại Bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang đã nghỉ việc :

LOẠI HỢP ĐỒNG	BÁC SĨ	DƯỢC SĨ	ĐIỀU DƯỠNG	HỘ SINH VIÊN	KỸ THUẬT VIÊN	TỔNG SỐ
Toàn thời gian	01	N/A	01	N/A	N/A	02
Bán thời gian	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	0
Tổng số nhân viên y tế mới						**02**

Trên đây là thông tin về tình hình nhân sự chuyên môn của Bệnh viện ĐKQT Vinmec Nha Trang xin được thông báo đến quý Sở.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: P.Nhân sự

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC
MSCN: 0106050554-002
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC NHA TRANG

ThS.BS. Thái Bằng

PHỤ LỤC IV

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ MỚI TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Chi Nhánh Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế - Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec Nha Trang

2. Địa chỉ: đường Trần Phú – tổ dân phố 1 Tây Sơn – phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang – Khánh Hòa

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:[1] Giờ làm việc 7h30 đến 16h30, từ thứ hai đến thứ bảy

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh mới :

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
Bác sỹ							
1	Hoàng Xuân Hùng	0005647/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ chấn thương chỉnh hình	Không	Bổ sung
Điều dưỡng							
2	Nguyễn Đức Luân	005711/KH-CCHN	Điều dưỡng viên	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	Bổ sung

Khánh Hòa , ngày 26 tháng 05 năm 2021

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC
MSCH: 0106050554-002
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC NHA TRANG

ThS. BS. Thái Bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÂN VIÊN Y TẾ NGHỈ VIỆC

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Chi Nhánh Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế - Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec Nha Trang

2. Địa chỉ: đường Trần Phú – tổ dân phố 1 Tây Sơn – phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang – Khánh Hòa

3. Danh sách nhân viên y tế nghỉ việc:

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Ngày nghỉ việc	GHI CHÚ
1	Ngô Văn Trung	0007554/BYT - CCHN	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh	Trưởng khoa Xét nghiệm	26/05/2021	
2	Chế Thị Kim Thư	004488/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Điều dưỡng viên	26/05/2021	

Khánh Hòa , ngày 26 tháng 05.. năm 2021

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC
MSCH: 0106050554-002
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC NHA TRANG

THS.BS. THÁI BẰNG

PHỤ LỤC IV

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Chi Nhánh Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế - Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec Nha Trang

2. Địa chỉ: đường Trần Phú – tổ dân phố 1 Tây Sơn – phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang – Khánh Hòa

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:[1] Giờ làm việc 7h30 đến 16h30, từ thứ hai đến thứ bảy

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
BÁC SĨ							
I	Thái Bằng	000343/YT-CCHN 581/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Giám đốc Bệnh viện	Không	
2	Nguyễn Minh Ngọc	006141/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
3	Tôn Thất Quang	0002887/KH - CCHN	Bác sỹ gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng đơn nguyên Gây mê - P mổ - KSNK	Không	
4	Nguyễn Việt Anh	000706/KH-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
5	Lê Viết Cường	000510/KH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
6	Lê Hữu Đồng	005359/BYT - CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng khoa khám bệnh & nội khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
7	Nguyễn Công Hoàng	000512/KH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
8	Nguyễn Thanh Hưng	000771/GL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng khoa Nhi - Sơ Sinh	Không	
9	Tống Dịu Hường	001356/KH-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh	Không	
10	Nguyễn Lê Thảo Trâm	006025/GL - CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh	Không	
11	Nguyễn Thục Vỹ	0026831/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chuẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh	Không	
12	Võ Công Hiền	000472/GL-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh	Không	
13	Hồ Quốc Tuấn	000932/PY - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Gây mê	Không	
14	Trần Quốc Vĩnh	0003305/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Hồi sức cấp cứu	Không	
15	Lê Thị Minh Hương	0003955/KH - CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Hồi sức cấp cứu	Không	
16	Nguyễn Thị Bích Nhĩ	004459/ QNA - CCHN	Chuyên ngành mắt	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Mắt	Không	
17	Lê Thanh Tuấn	032492/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Ngoại tiêu hóa	Không	
18	EL Hage Sleiman	038276/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Ngoại tổng hợp	Không	
19	Đặng Huy Toàn	001019/KH - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nhi - Sơ sinh	Không	
20	Đoàn Ngọc Quỳnh Trâm	004820/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nhi - Sơ sinh	Không	
21	Ngô Thị Tố Nga	002194/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nhi - Sơ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
22	Huỳnh Bảo Toàn	000059/KH-CCHN	Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ Nội (nhi)	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nhi - Sơ sinh	Không	
23	Lê Nguyễn Hồng Trâm	0002999/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nội tiêu hóa	Không	
24	Nguyễn Minh Sơn	0029559/HCM-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nội tim mạch	Không	
25	Nguyễn Thị Diệu Nga	000700/KH - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh khoa nội tiết niệu	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nội tổng hợp	Không	
26	Lê Thị Nhã Hiền	001099/KH - CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Nội Ung Bướu	Không	
27	Nguyễn Khánh Nam	000599/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	Không	
28	Dudik Mykhailo	037272/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Sản phụ khoa	Không	
29	Huỳnh Thị Hiên	000123/KH-CCHN	Phòng khám chuyên khoa phụ sản - kế hoạch hóa gia đình	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30	Bác sỹ Sản phụ khoa	Không	
30	Nguyễn Như Thu Trúc	000772/GL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc chuyên khoa Sản	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Sản phụ khoa	Không	
31	Ngô Thị Uyên	0026305/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành sản phụ khoa	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Sản phụ khoa	Không	
32	Lê Văn Quảng	037991/HCM - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Tai Mũi Họng	Không	
33	Phan Đình Thủy Tiên	000308/ KH - CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ tim mạch	Không	
34	Moreyra Francisco Carlos	0018597/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ tim mạch	Không	
35	Nguyễn Tung Hoành	1968/NT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Tim mạch can thiệp	Không	
36	Đặng Thế Thành	002583/ĐL-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Không	
37	Nguyễn Văn Hùng	001349/KH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sĩ Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
38	Nguyễn Thị Thu Hiền	003643/KH-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sĩ siêu âm Sản	Không	
39	Hồ Thị Anh Thư	043636/HCM-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sĩ Nhi sơ sinh	Không	
40	Nguyễn Thị Minh Huyền	000214/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ siêu âm Sản	Không	
41	Trần Minh Tuấn	007888/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Tai mũi họng	Không	
42	Nguyễn Khoa Bình	005099/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - tiết niệu	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Ngoại tiết niệu	Không	
43	Lê Thanh An	0002432/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Tim mạch can thiệp	Không	
44	Đinh Thanh Hà	040265/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ sản phụ	Không	
45	Mang Thị Phương Mai	'001411/KH-CCHN 586/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Siêu âm	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ gan mật-truyền nhiễm	Không	
46	Nguyễn Minh Đăng	0022898/BYT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ gây mê hồi sức	Không	
47	Nguyễn Hữu Nam	4261/BTH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sĩ hồi sức nhi	Không	
48	Bùi Đức Hoàn	0002152/TTH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Sản phụ	Không	
49	Nguyễn Nguyên Vũ	042189/HCM-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh	Không	
ĐIỀU DƯỠNG VIÊN							

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
50	Phan Thị Thu Hiền	015874/HNO-CCHN	Điều dưỡng viên	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng phòng Điều dưỡng	Không	
51	Đặng Thị Khánh Linh	000223/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Chuyên viên Tiết chế Dinh dưỡng	Không	
52	Lê Ngọc Đức Việt	004576/KH-CCHN	Ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng trưởng	Không	
53	Lê Tấn Lực	013546/HCM - CCHN	Điều dưỡng gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng trưởng	Không	
54	Lê Thị Hiền	010616/HCM - CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng trưởng	Không	
55	Lê Khánh Hằng	0001861/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng trưởng đơn nguyên	Không	
56	Đặng Tấn Thiện	0001521/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
57	Phan Thị Mỹ Trang	005865/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
58	Trịnh Kim Quyên	005780/KH - CCHN	Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
59	Mai Thanh Điền	005874/KH - CCHN	Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
60	Nguyễn Thị Kim Hương	005707/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
61	Nguyễn Thị Thu Phượng	002266/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
62	Nguyễn Thị Ngọc My	0004089/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
63	Huỳnh Thị Xuân Tịnh	004879 /KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
64	Huỳnh Tấn Khải	004508/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
65	Hà Thục Tuyết Oanh	0004433/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
66	Trần Thị Đông	0004452/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
67	Đậu Thị Chinh	0004036/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
68	Nguyễn Thị Diễm Hải	0004289/KH-CCHN	Ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
69	Nguyễn Thị Thanh Lài	004578/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
70	Nguyễn Thị Thu Nhung	0004206/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
71	Phan Hải My	0004177/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
72	Nguyễn Thị Bích Hiệp	0004048/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
73	Lê Thị Huỳnh Thu	0004184/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
74	Nguyễn Thị Mỹ	0005099/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
75	Dương Thị Huyền Phương	005633/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
76	Nguyễn Thi Trang	005694/KH- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh. Tiêu chuẩn chức danh bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
77	Phạm Thị Thu Sương	009128/HCM-CCHN	Ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
78	Cao Xuân Hiếu	001114/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
79	Trần Thị Kim Phượng	0004742/BD - CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
80	Lê Thị Bảo Khuyên	001772/HCM - CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
81	Trương Ngọc Tuấn	001044/KH - CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
82	Lê Quốc Huy	0001513/KH - CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
83	Trần Quốc Cường	0004275/KH - CCHN	Ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
84	Nguyễn Thị Hoàng Vy	0030161/HCM - CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
85	Võ Ngọc Kiều	005852/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
86	Mai Thị Mộng Diệp	0004286/KH - CCHN	Ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
87	Lại Thị Thu Bồn	0001863/KH - CCHN	Ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
88	Nguyễn Hương Quỳnh Như	013673/HCM- CCHN	Điều dưỡng gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
89	Lê Trà Thanh Nguyên	0026319/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
90	Trần Thị Phương Trúc	0004395/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
91	Huỳnh Thị Kim Chi	0034026/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
92	Đoàn Ngọc Như Hoa	001633/QT-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
93	Nguyễn Minh Hoàng	0020309/HCM-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng. Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QD-BNV ngày 22/04/2005	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
94	Mai Xuân Khởi	005663/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
95	Nguyễn Thị Thùy Dương	002975/QT - CCHN	Điều dưỡng hạng IV theo qui định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT - BNV ngày 07/10/2015	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
96	Nguyễn Thị Vương	0004099/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 hoặc theo lịch trực	Điều dưỡng viên	Không	
97	Hồ Thị Thanh Mỹ	0001516/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
98	Lương Thị Yên	000636/KH -CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
99	Trần Thụy Bảo Trâm	0004196/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
100	Lãnh Thị Ngọc	0006093/ĐL-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
101	Nguyễn Thị Bích Ngân	001067/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
102	Thiệu Đắc Thịnh	0003817/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
103	Huỳnh Thị Ngân	0004263/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
104	Cao Thị Mỹ Châu	0004052/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
105	Nguyễn Thị Chính	0003978/GL-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
106	Đoàn Thị Thu Sang	0004074/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
107	Nguyễn Thị Thanh Hoa	0003906/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
108	Trần Anh Trinh	003695/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
109	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	001654/HCM-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
110	Võ Thị Bích Trinh	0004259/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
111	Phạm Thị Thanh Hảo	0004183/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
112	Đặng Thị Thu	002682/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
113	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	0003895/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
114	Nguyễn Thị Mỹ Dung	0003843/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
115	Võ Thị Kim Ngân	0004430/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
116	Nguyễn Thị Trinh	0004259/KH-CCHN	Điều dưỡng hạng IV theo qui định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT - BNV ngày 07/10/2015	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
117	Võ Thị Huyền Thư	0004050/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
118	Lê Ngọc Thủy Tiên	004898/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
119	Nguyễn Thị Thanh Thúy	0003978 /KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
120	Nguyễn Trần Thị Đức Hồng Phúc	0033516/HCM - CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
121	Bùi Thị Ngọc Hà	0004091/KH-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
122	Nguyễn Thị Thanh Nga	0001755/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
123	Tạ Thị Thu Hiền	0003061/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
124	Nguyễn Thị Diệu Lành	0003804/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
125	Nguyễn Thị Lệ Viên	0002944/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
126	Trần Thị Cẩm Linh	013470/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
127	Võ Hồ Thủy Chung	0004674/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
128	Đào Thị Như Quỳnh	001326/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
129	Trịnh Hồ Khánh Quyên	0003110/KH_CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ_BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
130	Đỗ Văn Hùng	0003900/KH_CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ_BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
131	Nguyễn Lê Hoàng Minh	0004065/KH_CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT_BYT_BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
132	Trần Thị Ngọc Trân	0003904/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
133	Nguyễn Thị Thi Thơ	0001647/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
134	Nguyễn Ngọc Tuyết Linh	001120/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
135	Đào Thị Diễm My	0004018/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
136	Trần Huỳnh Kim Thoa	005627/KH - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
137	Hoàng Thị Tâm	006681/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
138	Nguyễn Thị Hường	006098/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
139	Nguyễn Phúc Quỳnh Chi	006756/KH - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/ttlt-byt-bnv, ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
140	Trần Thị Mỹ Xuyên	002837/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
141	Lê Thị Thanh Trúc	006477/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
142	Lưu Chí Hiếu	0002987/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
143	Phạm Thị Thanh Thủy	0002660/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
144	Hồ Thị Thủy	000635/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
145	Trương Thị Thanh Phương	001119/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
146	Dương Thị Huyền Trâm	001125/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
147	Ngô Thị Hồng Vân	004963/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT_BYT_BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
148	Đoàn Phi Phi	0002985/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
149	Trương Thị Bích Vương	0004136/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
150	Nguyễn Văn Hào	008036/ĐL - CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
151	Đặng Thị Mỹ Ngân	006481/KH-CCHN	Điều dưỡng viên: Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
152	Lưu Nguyễn Hoàng Vy	006496/KH-CCHN	Điều dưỡng viên: Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
153	Nguyễn Thị Kim Chi	0002678/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
154	Phan Thị Kim Chín	004412/HCM-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
155	Lê Thị Nguyệt	001285/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
156	Nguyễn Thị Bích Diệu	005857/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
157	Trần Thị Ngọc Lam	010335/HCM-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
158	Nguyễn Thị Trà My	006982/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
159	Hàn Thị Thảo	0003408/HNA-CCHN	Điều dưỡng Đại học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
160	Phan Nguyễn Phương Duyên	0003394/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
161	Lê Quí Đôn	003814/PY-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, Kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
162	Nguyễn Hải Đăng	0004057/KH-CCHN	Ngạch viên Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Phụ trách ĐD Khoa khám bệnh và nội khoa	Không	
163	Nguyễn Thị Hồng Phấn	005281/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
164	Phan Thị Trúc Linh	006536/KH-CCHN	Điều dưỡng viên	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên trợ giúp chăm sóc	Không	
165	Nguyễn Thị Bích Liên	006930/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
166	Phạm Thị Loan	006600/KH-CCHN	Hộ sinh viên	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
167	Lê Minh Khánh	0003080/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
168	Lê Thị Hà Trang	004249/HCM-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
169	Trần Thị Dung	000376/NB-CCHN	Điều dưỡng Đại học	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
170	Trịnh Như Ngọc	006994/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
171	Nguyễn Thắng Sinh	000783/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
172	Nguyễn Thị Thanh Thủy	006291/KH-CCHN	Điều dưỡng viên	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
173	Trần Lê Thị Mỹ Vy	006539/KH-CCHN	Điều dưỡng viên	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
174	Nguyễn Thị Thanh Thủy	003151/PY-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
175	Cao Thị Sen	110674/CCHN-BQP	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
176	Đinh Thị Ngọc Ánh	005788/HT-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
177	Hồ Thị Hoàng Lan	000784/KH-CCHN	Điều dưỡng cao đẳng	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
178	Phạm Đại Phúc	000483/GL-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
179	Phạm Thị Vân Anh	0004363/BD-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
180	Nguyễn Thị Thanh Tâm	004512/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
181	Nguyễn Ngô Thừa Ân	0001523/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
182	Nguyễn Thị Ánh Nhi	0004445/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y tế	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
183	Lê Thị Thu Hà	'005192/KH-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
184	Lê Thị Hồng Trinh	007168/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
185	Phạm Thị Ngoãn	007265/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Nhân viên Trợ giúp chăm sóc	Không	
186	Nguyễn Thị Kim Trinh	0023374/BYT-CCHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
187	Đỗ Ngọc Kiên	Đang chờ cấp	Đang chờ cấp	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
188	Tạ Thị Thanh Xuân	Đang chờ cấp	Đang chờ cấp	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
189	Lê Thị Lý	001653/TH-CCHN	Thoe quy định tại Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Điều dưỡng viên	Không	
DƯỢC SĨ							

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
190	Nguyễn Như Hiền	753/QNA-CCHN-D	Nhà Thuốc	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Trưởng khoa Dược	Không	
191	Lê Thảo Phương	994/CCHN-D-SYT-KH	Bán lẻ thuốc	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Đại học	Không	
192	Huỳnh Thị Xuân Thảo	282/KH-CCHND	Đủ tiêu chuẩn kinh doanh thuốc như sau: Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc của trạm y tế	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Trung học	Không	
193	Dương Tiểu Ny	797/KH-CCHND	Quầy thuốc, Đại lý thuốc, tủ thuốc y tế	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Trung học	Không	
194	Hoàng Thị Quỳnh Anh	561/KH-CCHND	Đủ tiêu chuẩn kinh doanh thuốc như sau: Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc của trạm y tế	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Trung học	Không	
195	Nguyễn Thị Kim Ngân	263/CCHN-D-SYT-KH	Bán lẻ thuốc	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Trung học	Không	
196	Nguyễn Quang Thị Dòn	849/CCHN-D-SYT-KH	Bán lẻ thuốc	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Trung học	Không	
197	Huỳnh Thị Thanh Kiều	645/CCHN-D-SYT-KH	Dược sỹ cao đẳng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Trung học	Không	
198	Nguyễn Thị Thúy Châm	1009/CCHN-D-SYT-KH	Bán lẻ thuốc	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Đại học	Không	
199	Lương Thị Hải Vân	3806/HCM-CCHND	Bán buôn, dịch vụ bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ lâm sàng	Không	
200	Nguyễn Thị Linh	1622/CCHN-D-SYT-QNA	Chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc Trạm y tế xã	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ Lâm sàng	Không	
201	Nguyễn Thị Chinh	125/CCHN-D-SYT-KH	Chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc Trạm y tế xã	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Cao đẳng dược	Không	
202	Dương Quốc Việt	Chưa có	Chưa có	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược Cao đẳng	Không	
203	Trần Nguyễn Việt Quang	Chưa có	Chưa có	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược Cao đẳng	Không	
204	Nguyễn Phan Thư Trinh	Chưa có	Chưa có	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Dược sỹ	Không	
HỘ SINH VIÊN							
205	Nguyễn Thị Kim Chung	001047/KH - CCHN	Ngạch viên chức Y tế hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh trưởng	Không	
206	Hồ Ngọc Phượng	0003745/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
207	Nguyễn Thị Kim Liên	004531/KH-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
208	Nguyễn Thị Hồng Bích	0004139/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
209	Hồ Thanh Thoa	0003926/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
210	Trần Thị Kiều Nga	0004180/KH-CCHN	Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nữ hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
211	Trần Kim Phượng	000374/KH - CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh tại cơ sở y tế và tại cộng đồng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
212	Trương Lê Hạnh	0005892/ĐNA - CCHN	Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nữ hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
213	Nguyễn Thị Hải Lương	001751/DL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
214	Bùi Phương Diễm	005824/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết Định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
215	Phạm Thị Thảo	0003920/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
216	Nguyễn Thị Bích Nhạn	005956/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
217	Phạm Thị Thúy Tiên	006077/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
218	Võ Thụy Phong Lan	005253/KH-CCHN	Hộ sinh viên	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
219	Trần Thị Qua Ngữ	006523/KH-CCHN	Hộ sinh viên	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
220	Nguyễn Thị Tuyết Nga	0003299/KH-CCHN	Hộ sinh trung cấp	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
221	Mai Thị Thanh Tâm	0004216/KH-CCHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Hộ sinh viên	Không	
222	Nguyễn Thị Khánh Hà	007457/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Nữ hộ sinh	Không	
223	Trần Thị Thái Xuân	007410/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Nữ hộ sinh	Không	
KĨ THUẬT VIÊN							
224	Nguyễn Ngọc Anh	0003808/BD-CCHN	Kỹ thuật viên chuẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
225	Lê Thị Vân	004734/KH-CCHN	Chuyên khoa hình ảnh y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
226	Lê Thị Bảo Trầm	004517/KH-CCHN	Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
227	Đoàn Văn Nhật	007253/HCM- CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
228	Nguyễn Đức Ý	006293/GL - CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chuẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
229	Lê Hữu Ân	002495/KH - CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
230	Trần Văn Hùng	001312/QT-CCHN	Xét nghiệm đa khoa	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
231	Lê Thị Kim Chi	001231/KH-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
232	Trần Văn Quốc	0005694/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của cao đẳng xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
233	Nguyễn Thị Lệ Quyên	0022871/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
234	Nguyễn Hà Hoàng Khánh	0004294/KH - CCHN	Thực hiện các kỹ thuật và chuyên môn về xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
235	Phạm Văn Nguyên	000503/GL - CCHN	Thực hiện các kỹ thuật và chuyên môn về xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
236	Trần Thị Tâm Tuyền	003952/HCM - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
237	Hồ Thị Bích Tần	005746/KH - CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, Kỹ thuật y tế	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
238	Nguyễn Thị Hồng Trang	001287/KH-CCHN	Ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
239	Nguyễn Thị Huệ	004943/KH - CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh Tiêu chuẩn chức danh bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
240	Huỳnh Thái Hưng	0003434/KH-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X.Quang	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
241	Đặng Ngọc Quang	001106/KH-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về X.quang, chụp cắt lớp, cộng hưởng từ	- Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên trưởng	Không	
242	Nguyễn Thị Lan	005286/KH-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên trưởng	Không	
243	Lâm Thị Mỹ Nga	007073/BD-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 - Hoặc trực theo lịch	Kỹ thuật viên	Không	
244	Hoàng Đình Khoa	006573/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	- Từ thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 16h30 - Thứ 7: Từ 7h30 -11h30 - Hoặc trực theo lịch	Kĩ thuật viên	Không	
PART-TIME							
245	Trần Ngọc Hải	000908/KH - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bán thời gian 'Sắp xếp theo nhu cầu trực của bệnh viện theo ca 8 giờ, 12giờ hoặc 24giờ	Bác sỹ Ngoại	Từ 15/11/2002 - Nay: Bác sỹ Ngoại tổng quát & nội soi tiêu hóa, Khoa Ngoại tổng quát, Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa	
246	Phan Thanh Lịch	0018803/HCM - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bán thời gian 'Sắp xếp theo nhu cầu trực của khoa theo ca 8 giờ, 12giờ hoặc 24giờ	Bác sỹ Ngoại	Từ 06/2015 - Nay: Bác sỹ Ngoại tổng quát, Khoa Ngoại tổng quát, Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa.	

STT	Họ và tên	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn)	GHI CHÚ
247	Nguyễn Phúc Thị Xuân Tâm	000434/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh khoa sản phụ khoa	Bán thời gian 'Hỗ trợ khám SKTQ theo lịch, 2-3 buổi/tuần - Từ thứ 2 - thứ 7: 7h30 - 16h30 - Hoặc trực theo lịch	Bác sỹ Sản phụ khoa	Không	
248	Nguyễn Thị Kim Vân	000038/KH-CCHN	Phòng khám nội tổng hợp	Bán thời gian - Hỗ trợ khám SKTQ theo lịch, 2 -3 buổi/tuần. - Thời gian: 7h30 - 11h30 hoặc 7h30 - 16h30	Bác sỹ Nội	Từ 2010 - Nay: Chủ Phòng khám tai mũi họng - 85 Lạc Long Quân, TT Diên Khánh, Khánh Hòa (Từ 5h-7h chiều hàng ngày). Từ 2018 - Nay: Bác sỹ TMH, Phòng khám đa khoa Phúc Sinh.	

Khánh Hòa , ngày 26 tháng 05 năm 2021

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC
MSCH: 0106050554-002
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC NHA TRANG

ThS. BS. Thái Bằng